

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 07 /2019/HS-ST

Ngày: 26/02/2019.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thương

2. Ông Nguyễn Văn Cao.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Trần Cẩm Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch -
tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
07/2019/TLST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 08/2019/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái H, sinh ngày 29/12/1993 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Trú
tại: Thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái máy múc; trình độ
văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc
tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị Đ,
sinh năm 1972; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện
pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/12/2018. Bị cáo có mặt tại
phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1952.

Trú tại: Thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Ngô Xuân H, sinh năm 1977;
Trú tại: Tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/11/2018, Nguyễn Thái H đi xe taxi từ thành
phố Đồng Hới đến khu vực khai thác đất của Công ty Thái An, nơi H làm việc ở xã
L, huyện B để lấy dây sạc điện thoại. Khi đi qua nhà ông Nguyễn Văn Đ nhìn thấy
xe mô tô hiệu Honda Vision màu vàng, BKS C1 - 01079 của ông Đ dựng ở sân nhà,
không có người trong coi nên H nảy sinh ý định lấy trộm. Do xe khóa cổ nên H vào

nhà thấy ông Đ đang nằm ngủ, H lén lút lấy khóa xe trên đầu giường đi ra mở khóa xe rồi dắt bộ ra đường tránh thành phố Đồng Hới nổ máy điều khiển chạy xe ra Ba Đồn đến sáng 11/11/2018, Hùng đưa xe đến cửa hàng mua bán xe máy Hòa Thương bán cho anh Ngô Xuân H lấy 12.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Kết luận định giá tài sản số 63/KL - HĐĐGTS ngày 28/11/2018 kết luận xe hiệu Honda Vision màu vàng, BKS C1 - 01079 có trị giá 14.250.000đ (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSBT ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố Nguyễn Thái H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Đề nghị xử phạt Nguyễn Thái H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho ông Đ và anh Ngô Xuân H theo thỏa thuận. Ông Đ và anh H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu vàng, BKS C1 - 01079 đã trả lại cho ông Đ nên không xem xét thêm. 01 bức ảnh chụp nam thanh niên là tài liệu của vụ án nên tiếp tục lưu tại hồ sơ.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với trình bày của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/11/2018, Nguyễn Thái H đã lén lút vào sân nhà ông Nguyễn Văn Đ tại Thôn 10, xã L, huyện B lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision màu vàng, BKS C1 - 01079 có trị giá 14.250.000 đồng. Nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “Trộm

cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ và hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra thấy rằng: Nguyễn Thái H là người có nhận thức, có nghề nghiệp lẽ ra phải biết tôn trọng và bảo vệ tài sản của người khác, nhưng chỉ vì hám lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của ông Nguyễn Văn Đ, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến đời sống, công việc của người bị hại, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân do đó cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thái H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cần giao bị cáo về chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Văn Đ số tiền 5.000.000 đồng và bồi hoàn cho anh Ngô Xuân H số tiền 12.000.000 đồng. Ông Đ và anh H không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu vàng, BKS C1 - 01079 đã xử lý trả lại cho người bị hại ông Nguyễn Văn Đ là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm. 01 bức ảnh chụp nam thanh niên ngồi trên chiếc xe mô tô là tài liệu của vụ án nên tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[7] Đối với anh Ngô Xuân H là người mua xe mô tô do Nguyễn Thái H lấy trộm nhưng khi mua anh H không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý là có cơ sở.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt Nguyễn Thái H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/02/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Thái Hùng cho Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thái H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Vật chứng vụ án: Tuyên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 bức ảnh chụp nam thanh niên ngồi trên chiếc xe mô tô.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ấn xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/02/2019) đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TA tỉnh QB.
- VKSND Quảng Bình
- VKS huyện Bố Trạch.
- CA Bố Trạch
- THA huyện Bố Trạch.
- Lưu HS, lưu TA.
- THA phạt tù
- Bị cáo; Người bị hại
- Sở tư pháp Quảng Bình.
- UBND xã Q.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Phúc Nam